

Số: 144/BC-HĐND

Gia Lai, ngày 28 tháng 11 năm 2019

## BÁO CÁO

### Tình hình hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh năm 2019

### và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2020

(Báo cáo tại Kỳ họp thứ Mười một, HĐND tỉnh khóa XI).

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015;

Thực hiện Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 về chương trình hoạt động giám sát của HĐND tỉnh năm 2019 và Chương trình 665/CTr-HĐND ngày 05/01/2019 về hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh năm 2019, trong năm 2019 Thường trực HĐND tỉnh đã tập trung triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác và đạt được những kết quả như sau:

#### I. Tình hình tổ chức, thực hiện nhiệm vụ năm 2019

##### 1. Tổ chức thực hiện chức năng quyết định của Hội đồng nhân dân

- Thường trực HĐND tỉnh đã phối hợp với UBND tỉnh tổ chức thành công 03 Kỳ họp<sup>1</sup> HĐND tỉnh khóa XI đúng quy trình, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; đồng thời chuẩn bị tốt các nội dung, điều kiện để tổ chức Kỳ họp thứ Mười một, HĐND tỉnh khóa XI. Sau 03 Kỳ họp đã ban hành kịp thời thông báo kết quả Kỳ họp và trình Chủ tịch HĐND tỉnh ký chứng thực, phát hành 50 nghị quyết đúng quy định (Có phụ lục 1 kèm theo).

Trước Kỳ họp thứ Mười một, HĐND tỉnh khóa XI, Thường trực HĐND tỉnh đã phân công các Ban HĐND tỉnh thẩm tra 30 nội dung (Gồm: 08 báo cáo và 21 dự thảo nghị quyết) trên một số lĩnh vực do Thường trực HĐND tỉnh và UBND tỉnh trình HĐND tỉnh khóa XI.

- Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức 11 phiên họp thường kỳ hàng tháng và giao ban hàng tuần giữa Thường trực HĐND tỉnh với lãnh đạo các Ban HĐND tỉnh và Văn phòng HĐND tỉnh. Thường trực HĐND tỉnh đã thảo luận và quyết định 09 vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật để giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp (Có phụ lục 2 kèm theo).

##### 2. Thực hiện chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và các Tổ đại biểu HĐND

###### 2.1. Giám sát tại kỳ họp

- Xem xét các báo cáo công tác

<sup>1</sup> Gồm: 01 Kỳ họp thường lệ (Kỳ họp thứ Chín) và 02 Kỳ họp bất thường, HĐND tỉnh khóa XI (Kỳ họp thứ Tám và Thứ Mười).

Tại Kỳ họp thứ Chín, HĐND tỉnh đã dành thời gian xem xét các báo cáo 6 tháng đầu năm 2019 theo đúng quy định tại Điều 59 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015. Đã có 426 ý kiến thảo luận tại tổ và thảo luận chung tại Hội trường để tham gia và đề nghị giải trình đối với các nội dung đại biểu quan tâm.

#### **- *Hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp***

Tại Kỳ họp thứ Chín, HĐND tỉnh khóa XI có 03 đại biểu chất vấn 03 Giám đốc Sở (*Sở: Tài nguyên và Môi trường; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kế hoạch và Đầu tư*). Đồng thời, Chủ tọa kỳ họp đã lồng ghép thảo luận chung tại hội trường và chất vấn, trả lời chất vấn, tạo điều kiện cho các đại biểu mạnh dạn chất vấn lãnh đạo một số cơ quan, ban ngành. Nội dung thảo luận và chất vấn tại Kỳ họp thứ Chín chủ yếu tập trung vào những vấn đề liên quan đến Nhà máy đường An Khê xã thải và sử dụng đất sai mục đích; công tác quản lý, bảo vệ rừng, thu hồi đất rừng không còn rừng; việc chậm thực hiện các dự án đầu tư; phát triển ngành du lịch; ngành y tế; ngành bảo hiểm xã hội;... Nội dung đặt câu hỏi chất vấn của đại biểu ngày càng ngắn gọn, trọng tâm, đúng thẩm quyền của người bị chất vấn; người bị chất vấn trả lời thẳng vào các vấn đề đại biểu yêu cầu, xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm và đề ra các giải pháp, lộ trình thực hiện. Sau khi lãnh đạo các ngành trả lời, đối với các vấn đề đại biểu HĐND chưa rõ, Chủ tọa kỳ họp đề nghị lãnh đạo UBND giải trình bổ sung.

Sau kỳ họp, Thường trực HĐND tiếp tục đôn đốc người trả lời chất vấn thực hiện lời hứa, tiếp thu, ghi nhận tại kỳ họp trước, báo cáo kết quả việc thực hiện lời hứa qua chất vấn và các ý kiến, kiến nghị của cử tri; đại biểu HĐND tỉnh một cách nghiêm túc.

#### **- *Việc xem xét các báo cáo giám sát chuyên đề***

Tại Kỳ họp thứ Chín, Thường trực HĐND tỉnh đã phối hợp với UBND tỉnh chuẩn bị các nội dung để trình HĐND tỉnh xem xét 04 báo cáo chuyên đề<sup>2</sup>.

Trước khi HĐND tỉnh xem xét các báo cáo tại Kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh đã giao các Ban HĐND tỉnh thẩm tra các báo cáo cũng như các nội dung khác trình tại Kỳ họp.

### **2.2. Giám sát giữa hai kỳ họp**

#### **2.2.1. Giám sát chuyên đề và giám sát thường xuyên**

HĐND, Thường trực và các Ban HĐND tỉnh đã triển khai 30 nội dung giám sát, khảo sát (*Phụ lục 3 kèm theo*). Cụ thể như sau: HĐND tỉnh đã tổ chức

<sup>2</sup> Báo cáo số 85/BC-UBND ngày 24/6/2019 của UBND tỉnh về kết quả thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh về việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát của HĐND tỉnh Gia Lai năm 2016, 2017; Báo cáo số 84/BC-UBND ngày 24/6/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước năm 2015, 2016 và Thanh tra Chính phủ năm 2014 đối với các đơn vị có liên quan tại tỉnh Gia Lai; Báo cáo số 62/BC-UBND ngày 06/6/2019 của UBND tỉnh về danh mục các công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua các năm 2014, 2015, 2016 chưa thực hiện và Báo cáo số 53/BC-UBND ngày 22/5/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Bảy- HĐND tỉnh khóa XI.

02 nội dung giám sát chuyên đề; Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức 03 nội dung giám sát; các Ban HĐND tỉnh đã tổ chức 26 nội dung giám sát, khảo sát, trong đó: Ban Kinh tế - Ngân sách 07 nội dung; Ban Văn hóa - Xã hội 08 nội dung; Ban Pháp chế 05 nội dung; Ban Dân tộc 05 nội dung.

Trong quá trình giám sát, thành viên các Đoàn giám sát đã phát huy tốt trách nhiệm, tìm hiểu kỹ vấn đề, đặt câu hỏi để làm rõ những nội dung giám sát. Qua giám sát, đã nắm bắt được thực tế những thuận lợi, khó khăn của các cơ quan, địa phương, từ đó kiến nghị với các cơ quan Trung ương, UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan kịp thời có những giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và hỗ trợ cho các địa phương, cơ sở để thực hiện có hiệu quả với từng chuyên đề được giám sát; đồng thời, kiên trì theo đuổi những kiến nghị sau giám sát, tích cực đôn đốc bằng văn bản để bảo đảm những kiến nghị, giải pháp đưa ra được thực thi.

### **2.2.2. Hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn giữa hai kỳ họp và hoạt động giải trình**

Trong năm 2019, Thường trực HĐND tỉnh chưa tổ chức phiên chất vấn và trả lời chất vấn giữa hai Kỳ họp và phiên giải trình. Tuy nhiên, tại các phiên họp Thường trực HĐND tỉnh hàng tháng, Thường trực HĐND tỉnh đã linh hoạt lồng ghép và mời các sở, ngành có liên quan đến nội dung trình Thường trực HĐND tỉnh quyết định để giải trình và làm rõ các nội dung làm cơ sở Thường trực xem xét, quyết định.

### **2.2.3. Giám sát của tổ đại biểu HĐND tỉnh**

Thực hiện quy định tại Điều 83 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND, trong năm 2019 có 14/17 tổ đại biểu HĐND tỉnh tiến hành giám sát 24 nội dung (*Có phụ lục 4 kèm theo*). Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, đã có 17/17 Tổ đại biểu tổ chức giám sát (*Có phụ lục 5 kèm theo*), trong đó có một số tổ đại biểu giám sát 02 đợt trở lên như Kbang, Phú Thiện, König Chro, Đức Cơ, Chư Păh, Mang Yang. Qua giám sát, các tổ đại biểu đã đánh giá những kết quả đạt được, những khó khăn tồn tại đối với các nội dung giám sát và đề xuất các kiến nghị với UBND tỉnh và UBND các địa phương được giám sát.

### **2.2.4. Giám sát của đại biểu HĐND tỉnh**

Năm 2019, không có đại biểu HĐND tỉnh giám sát chuyên đề.

## **3. Việc thực hiện chức năng đại diện của HĐND**

### **3.1. Hoạt động tiếp xúc cử tri**

Thường trực HĐND tỉnh phối hợp với Ủy ban MTTQVN các cấp và các tổ đại biểu HĐND tỉnh tổ chức cho đại biểu HĐND tỉnh tiếp xúc cử tri trước và sau Kỳ họp thứ Chín; các đại biểu HĐND tỉnh đã tiếp xúc cử tri tại hơn 78 điểm, với khoảng 4.500 cử tri tham dự, tổng hợp 60 ý kiến, kiến nghị của cử tri (*Trước Kỳ họp thứ Chín: 54 kiến nghị, trong đó: 06 kiến nghị thuộc thẩm quyền các bộ, ngành Trung ương; 02 kiến nghị thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh; 46 kiến nghị thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh. Sau Kỳ họp thứ Chín: 06 kiến nghị thuộc thẩm*

*quyền của UBND tỉnh).* Thường trực HĐND tỉnh đã tổng hợp, chuyển đến UBND tỉnh và các ngành xem xét trả lời theo quy định.

Trước Kỳ họp thứ Mười một, các đại biểu HĐND tỉnh đã tiếp xúc cử tri tại 36 điểm, với khoảng 1.045 cử tri tham dự, có 34 ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh đã được tổng hợp để UBND tỉnh và các sở, ngành trả lời cho cử tri tại Kỳ họp thứ Mười một theo quy định.

### **3.2. Hoạt động tiếp công dân; tiếp nhận, xử lý đơn và theo dõi, đôn đốc việc giải quyết đơn kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân**

Thường trực HĐND tỉnh đã ban hành Kế hoạch Tiếp công dân định kỳ và nghiêm túc thực hiện tiếp công dân vào ngày 15 hàng tháng tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh. Nhằm giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài, vượt cấp từ tỉnh đến cấp xã, Thường trực HĐND tỉnh đã ban hành văn bản đề nghị Thường trực HĐND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng lịch tiếp công dân vào ngày 14, 15/02/2019 cùng ngày Tiếp công dân với Thường trực HĐND tỉnh và thống nhất điều chỉnh lịch tiếp công dân định kỳ hàng tháng cho Thường trực HĐND và đại biểu HĐND vào ngày 15 hàng tháng trên toàn tỉnh.

Trong năm 2019, Thường trực HĐND tỉnh phối hợp với Đoàn ĐBQH tỉnh, UBND tỉnh tổ chức 11 cuộc tiếp công dân định kỳ hàng tháng, với tổng số có 121 lượt công dân đến trình bày khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị với 102 vụ việc chưa được các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết, hoặc đã được giải quyết nhưng công dân chưa thông nhất với kết quả giải quyết của cơ quan có thẩm quyền. Tại các cuộc tiếp công dân, Thường trực HĐND tỉnh đề nghị các cơ quan chức năng có liên quan giải thích, trả lời các kiến nghị, thắc mắc của công dân, đồng thời hướng dẫn công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật. Đặc biệt, từ khi thực hiện chủ trương đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tiếp công dân định kỳ hàng tháng, trong năm 2019, đồng chí Chủ tịch HĐND tỉnh đã tham gia tiếp công dân vào ngày 15 hàng tháng tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh, hoạt động tiếp công dân đã dần đi vào nền nếp, giảm dần các vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài, góp phần nâng cao niềm tin của người dân vào Đảng và Nhà nước.

Thường trực HĐND tỉnh đã tiếp nhận 148 đơn của công dân, gồm: Khiếu nại 36 đơn; tố cáo 14 đơn; kiến nghị 98 đơn. Qua nghiên cứu nội dung đơn, Thường trực HĐND tỉnh đã xử lý 148/148 đơn (đạt 100%). Trong đó: Chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết 60 đơn, hướng dẫn cho đương sự thực hiện quyền khiếu nại 25 đơn; 63 đơn không đủ yếu tố pháp lý, có nội dung trùng lặp lưu hồ sơ theo dõi, còn 04 đơn trong thời hạn giải quyết. Đồng thời, ban hành 05 văn bản đôn đốc 02 sở và 02 UBND cấp huyện<sup>3</sup> xem xét, giải quyết đơn của công dân do Thường trực HĐND tỉnh chuyển đến đã quá thời hạn quy định nhưng chưa nhận được kết quả giải quyết.

Thông qua cuộc Tiếp công dân ngày 15/01/2019, Thường trực HĐND tỉnh giao Ban Pháp chế HĐND tỉnh giám sát 04 vụ việc liên quan đến lĩnh vực hành

<sup>3</sup> Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo; UBND các huyện, thị xã: Ayun Pa, huyện Chư Sê.

chính<sup>4</sup> và báo cáo kết quả giải quyết cho Thường trực HĐND tỉnh. Sau khi giám sát, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã có Báo cáo số 195/BC-HĐND ngày 03/7/2019 kiến nghị UBND tỉnh và UBND thành phố Pleiku, UBND huyện Ia Grai tiếp thu, chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ việc trên.

#### **4. Một số hoạt động khác**

Trong năm, Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức thành công 02 Hội nghị giao ban giữa Thường trực HĐND tỉnh với Thường trực HĐND cấp huyện<sup>5</sup>; phối hợp với Ban Công tác đại biểu tổ chức Hội nghị bồi dưỡng kỹ năng hoạt động cho hơn 200 đại biểu HĐND tham dự trong thời gian 01 ngày với 04 chuyên đề; giữ mối quan hệ phối hợp với các cơ quan liên quan, Thường trực HĐND cấp huyện và các tổ đại biểu HĐND tỉnh trong việc tổ chức kỳ họp HĐND cấp huyện, công tác tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp.

Ngoài ra, Thường trực HĐND tỉnh đã chỉ đạo, phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh tổ chức Chương trình “*Tiếp xúc, đối thoại giữa đại biểu HĐND tỉnh với trẻ em tỉnh Gia Lai năm 2019*”; tham dự Hội nghị giao ban Thường trực HĐND các tỉnh Nam Trung Bộ và Tây Nguyên lần thứ Sáu, nhiệm kỳ 2016-2021 tại Quảng Ngãi và lần thứ Bảy tại Phú Yên. Thường xuyên đi khảo sát nắm bắt tình hình hoạt động của HĐND các cấp, kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động của đại biểu HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh và Thường trực HĐND cấp huyện. Trao đổi kinh nghiệm hoạt động của HĐND tỉnh theo quy định của pháp luật; giúp Thường trực HĐND cấp huyện tổ chức bồi dưỡng kỹ năng hoạt động cho đại biểu HĐND (*Trong năm đã phối hợp với HĐND cấp huyện tổ chức 04 đợt tập huấn cho đại biểu HĐND huyện, xã tại huyện Chư Púh, Đức Cơ, Chư Sê và Mang Yang*)....

Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các luật và văn bản quy phạm pháp luật khác của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương có liên quan đến tổ chức và hoạt động của HĐND. Tích cực tham gia góp ý vào các văn bản pháp luật sửa đổi, bổ sung theo đề nghị của các cơ quan có thẩm quyền.

Phối hợp với UBND tỉnh tổ chức sơ kết 5 năm thực hiện Hiến pháp năm 2013 theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

### **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Trong năm 2019, Thường trực HĐND tỉnh đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, nỗ lực thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, tập trung

<sup>4</sup> (1) Vụ việc của bà Lê Thị Ánh Hương, Lê Thị Ánh Dung cư trú tại số 236 Nguyễn Viết Xuân, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; nội dung liên quan đến việc không đồng ý với giá bồi thường của dự án Kè chống sạt lở suối Hội Phú, thành phố Pleiku. (2) Vụ việc của bà Phạm Thị Mực, địa chỉ 326/12 đường Hùng Vương, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; nội dung liên quan đến diện tích đất đền bù giải tỏa thuộc Dự án suối Hội Phú, thành phố Pleiku. (3) Vụ việc của hộ bà Bùi Thị Su, Tổ dân phố 5, thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai; nội dung liên quan đến việc thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ thuộc dự án quy hoạch Khu dân cư thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai. (4) Vụ việc của 04 hộ dân tại Làng Jút 2, xã Ia Dêr, huyện Ia Grai; nội dung liên quan đến bồi thường, hỗ trợ của Công ty cổ phần du lịch Xuân Thủy tại xã Ia Dêr, huyện Ia Grai.

<sup>5</sup> Tại huyện Chư Păh tháng 4/2019 và tại huyện Chư Prông tháng 10/2019.

giải quyết khối lượng công việc lớn bảo đảm chất lượng, hiệu quả và hiệu lực. Hoạt động giám sát, ban hành nghị quyết tuân thủ theo quy trình, thủ tục luật định. Hoạt động giám sát chuyên đề được tiến hành với nhiều nội dung phong phú, kịp thời chỉ ra các hạn chế, thiếu sót để UBND tỉnh có giải pháp khắc phục. Ngoài giám sát thường kỳ, giám sát chuyên đề, các Ban HĐND tỉnh đã linh hoạt tổ chức nhiều đợt khảo sát đột xuất qua phản ánh của cử tri hoặc những vấn đề nổi cộm trong quá trình thực hiện công tác quản lý Nhà nước của các cơ quan chức năng trên địa bàn được Thường trực HĐND tỉnh phân công. Thường trực HĐND tỉnh định kỳ tổ chức Hội nghị giao ban với Thường trực HĐND cấp huyện 02 lần/năm đã kịp thời nắm bắt kết quả hoạt động của HĐND cấp huyện, giải quyết, kiến nghị tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động của HĐND các cấp, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát đã được tăng cường và mang lại hiệu quả thiết thực.

Tuy hoạt động phối hợp giữa Thường trực HĐND với UBND đã thường xuyên, song việc phối hợp chỉ đạo các cơ quan chuyên môn chuẩn bị các tài liệu để thẩm tra trình kỳ họp còn chậm so với kế hoạch đề ra như:

- Còn có nội dung UBND tỉnh giao cho các sở, ngành tham mưu chuẩn bị chưa kỹ, thời gian gấp nên khi trình cho các Ban HĐND tỉnh thẩm tra phải dừng lại và yêu cầu hoàn chỉnh trình kỳ họp lần sau, có nội dung phải trình HĐND tỉnh điều chỉnh, bổ sung nghị quyết trong khi nghị quyết mới được thông qua.
- Hoạt động giám sát của đại biểu vẫn chưa được phát huy.
- Việc chỉ đạo, đôn đốc, giám sát các cơ quan liên quan thực hiện nghị quyết HĐND tỉnh chưa thường xuyên, nhất là lĩnh vực đầu tư công.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2020**

#### **1. Triệu tập các kỳ họp, phối hợp với UBND tỉnh chuẩn bị các kỳ họp**

- Thường trực HĐND tỉnh triệu tập các kỳ họp, phối hợp với UBND tỉnh chuẩn bị và tổ chức tốt 02 kỳ họp HĐND tỉnh thường kỳ và các kỳ họp chuyên đề hoặc bất thường (nếu có) trong năm theo quy định. Tiếp tục cải tiến và nâng cao chất lượng tổ chức các kỳ họp HĐND tỉnh, phát huy trách nhiệm của người đại biểu HĐND, mở rộng dân chủ, huy động sức mạnh và trí tuệ tập thể, giúp HĐND tỉnh thực hiện tốt chức năng quyết định. Phối hợp với UBND tỉnh xây dựng nội dung, chương trình kỳ họp khoa học; thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cơ quan chuẩn bị các báo cáo, đề án, tài liệu phục vụ kỳ họp đảm bảo chất lượng, đúng thời gian Luật định.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động, chương trình giám sát của Thường trực HĐND tỉnh năm 2020.

#### **2. Hoạt động giám sát**

Tổ chức thực hiện Nghị quyết số 161/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2020; trên cơ sở Nghị quyết 161 xây dựng kế hoạch giám sát của Thường trực HĐND tỉnh năm 2020 và tổ chức giám sát, khảo sát những vấn đề cử tri và dư luận xã hội quan tâm.

### **3. Hoạt động tiếp công dân và tiếp xúc cử tri**

Chú trọng nâng cao chất lượng công tác tiếp xúc cử tri, đặc biệt là tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp, tiếp xúc cử tri theo chuyên đề, cử tri nơi làm việc và nơi cư trú. Đôn đốc UBND tỉnh cùng các cơ quan nhà nước giải quyết dứt điểm các vấn đề cử tri và các đại biểu quan tâm đã được trả lời tại các kỳ họp trước. Tiếp nhận, chuyển, đôn đốc và kiểm tra theo dõi kết quả giải quyết các đơn kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân đối với các cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Phối hợp với Đoàn ĐBQH tỉnh và các ngành liên quan tổ chức tiếp công dân định kỳ hàng tháng tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh theo quy định.

Xây dựng kế hoạch tiếp công dân của đại biểu HĐND tỉnh năm 2020; sắp xếp bố trí lịch cho đại biểu HĐND tỉnh tham gia tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân của địa phương nơi đại biểu đang công tác. Đồng thời, xây dựng và thực hiện kế hoạch tiếp công dân định kỳ hàng tháng của Thường trực HĐND tỉnh gắn với kế hoạch tiếp công dân của Tỉnh ủy theo quy định.

### **4. Một số công tác khác**

- Tổ chức Hội nghị giao ban giữa Thường trực HĐND tỉnh với Thường trực HĐND các huyện, thị xã, thành phố trong năm 2020.

- Tổ chức phiên họp Thường trực HĐND tỉnh hàng tháng theo quy định. Tiếp tục duy trì chế độ giao ban Thường trực HĐND tỉnh với Lãnh đạo các Ban, lãnh đạo Văn phòng hàng tuần để xem xét, quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền của Thường trực HĐND tỉnh.

- Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban HĐND tỉnh; Phối hợp với UBND tỉnh giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp; thường xuyên giữ mối quan hệ phối hợp công tác với UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

- Thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; tăng cường mối quan hệ giữa Thường trực HĐND tỉnh với các cơ quan của Quốc hội và Đoàn ĐBQH tỉnh.

- Duy trì nghiêm túc chế độ sinh hoạt sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình hoạt động của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các tổ đại biểu HĐND và chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, quý đúng quy định. Tham gia đầy đủ các hoạt động của Trung ương, các công việc chung của tỉnh và các hoạt động khác theo chức năng, nhiệm vụ của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh.

- HĐND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức gặp mặt, đối thoại, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của trẻ em về các vấn đề trẻ em quan tâm theo quy định.

## **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **1. Chính phủ**

Cần có văn bản quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức, biên chế Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện theo quy định khoản 4, Điều 127 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 nhằm đảm bảo thực hiện nhiệm vụ tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của HĐND.

## 2. Tổ đại biểu HĐND tỉnh

Tổ trưởng các Tổ đại biểu HĐND tỉnh nêu cao vai trò trách nhiệm, tổ chức thực hiện đầy đủ các hoạt động theo quy định tại Điều 112 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Điều 83 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND; tổ chức để đại biểu trong tổ tiếp xúc cử tri trước, sau kỳ họp đảm bảo đúng thời gian quy định; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi về Thường trực HĐND tỉnh đảm bảo kịp thời, khoa học, phân loại ý kiến, kiến nghị của cử tri theo đúng thẩm quyền.

## 3. Đại biểu HĐND tỉnh

Tăng cường hơn nữa vai trò của đại biểu HĐND tỉnh trong hoạt động giám sát, nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, tiếp xúc cử tri theo quy định.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020 trình Kỳ họp thứ Mười một, HĐND tỉnh khóa XI./.

### Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- TT. HĐND các huyện, thị xã, TP;
- Lãnh đạo VP HĐND tỉnh;
- Lưu: VT-HĐND.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Ayun H'Bút



Phụ lục 1

DANH MỤC

Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành tại Kỳ họp thứ Tám (bất thường),  
thứ Chín, thứ Mười (bất thường), HĐND tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 144/BC-HĐND  
ngày 28/11/2019 của Thường trực HĐND tỉnh)

STT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Trích yếu nội dung
<b>I. Kỳ họp thứ Tám (bất thường), HĐND tỉnh khóa XI</b>			
01	152/NQ-HĐND	01/3/2019	Về việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021.
02	153/NQ-HĐND	01/3/2019	Về việc xác nhận kết quả bầu bổ sung Phó Chủ tịch UBND tỉnh, nhiệm kỳ 2016 - 2021
03	154/NQ-HĐND	01/3/2019	Về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đường nội thị thành phố Pleiku, Gia Lai.
04	155/NQ-HĐND	01/3/2019	Về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án chỉnh trang đô thị thị xã Ayun Pa, Gia Lai.
05	156/NQ-HĐND	01/3/2019	Về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án hệ thống thủy lợi hồ chứa nước Plei Thơ Ga, xã Chư Don, huyện Chư Puh, Gia Lai.
06	157/NQ-HĐND	01/3/2019	Về việc điều chỉnh, bổ sung một số dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 nguồn vốn ngân sách địa phương. <sup>1</sup>
<b>II. Kỳ họp thứ Chín, HĐND tỉnh khóa XI</b>			
07	159/NQ-HĐND	10/7/2019	Về tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2019.
08	160/NQ-HĐND	10/7/2019	Về kết quả giám sát “Tình hình tổ chức thực hiện thu hồi diện tích đất rừng bị lấn chiếm, đất rừng không còn rừng trên địa bàn tỉnh từ năm 2017 đến thời điểm giám sát”.

<sup>1</sup> Riêng Nghị quyết số 158/NQ-HĐND ngày 22/03/2019 của Thường trực HĐND tỉnh về việc phê chuẩn bổ sung Ủy viên Ban KT-NS HĐND tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021, nên không thống kê vào Nghị quyết của HĐND tỉnh được thông qua tại Kỳ họp năm 2019.

7K



09	161/NQ-HĐND	10/7/2019	Về chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2020.
10	162/NQ-HĐND	10/7/2019	Về kết quả giải quyết các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp thứ Bảy và thứ Chín (từ ngày 01/12/2018 đến ngày 15/3/2019).
11	163/NQ-HĐND	10/7/2019	Về việc thông qua danh mục các công trình, dự án có chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng bổ sung trong năm 2019 trên địa bàn tỉnh.
12	164/NQ-HĐND	10/7/2019	Về việc thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất bổ sung trong năm 2019 trên địa bàn tỉnh.
13	165/NQ-HĐND	10/7/2019	Về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Chính trang đô thị thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai.
14	166/NQ-HĐND	10/7/2019	Về chủ trương đầu tư Dự án Đường liên xã Ia Ga - Ia Lâu, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.
15	167/NQ-HĐND	10/7/2019	Về chủ trương đầu tư dự án đường Tôn Đức Thắng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.
16	168/NQ-HĐND	10/7/2019	Về việc bổ sung danh mục các công trình, dự án khởi công mới vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 sử dụng nguồn vốn dự phòng ngân sách địa phương kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.
17	169/NQ-HĐND	10/7/2019	Về việc điều chỉnh nguồn vốn trong chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng du lịch tỉnh Gia Lai.
18	170/NQ-HĐND	10/7/2019	Về việc điều chỉnh, bổ sung một số dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020.
19	171/NQ-HĐND	10/7/2019	Về phương án phân bổ vốn từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2019.
20	172/NQ-HĐND	10/7/2019	Về việc quyết định chủ trương triển khai Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2019-2023.

21	 173/NQ-HĐND	10/7/2019	Về việc nhất trí để UBND tỉnh có văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Khu A-Khu biệt thự nhà ở thuộc Khu phức hợp huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai.
22	 174/NQ-HĐND	10/7/2019	Về việc chia, nhập để thành lập và đặt tên mới thôn, tổ dân phố; đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai.
23	175/NQ-HĐND	10/7/2019	Về việc phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, tổng số hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổng số biên chế làm việc tại các tổ chức hội năm 2019 của tỉnh Gia Lai.
24	176/NQ-HĐND	10/7/2019	Về việc phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch HĐND huyện Chư Sê khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021.
25	177/NQ-HĐND	10/7/2019	Về việc phê chuẩn kết quả bầu bổ sung Phó Chủ tịch HĐND huyện Chư Sê khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021.
26	102/2019/NQ-HĐND	10/7/2019	Về việc quy định một số chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Gia Lai.
27	103/2019/NQ-HĐND	10/7/2019	Về việc quy định một số chính sách đặc thù khuyến khích phát triển hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.
28	104/2019/NQ-HĐND	10/7/2019	Về việc sửa đổi nội dung Điều 1b, Mục 1biểu quy định mức hỗ trợ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai tại Nghị quyết số 57/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh.
29	105/2019/NQ-HĐND	10/7/2019	Về việc Quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức hội nghị quốc tế và mức chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.
30	106/2019/NQ-HĐND	10/7/2019	Về việc Quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Gia Lai.
31	107/2019/NQ-HĐND	10/7/2019	Về việc Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.
32	108/2019/NQ-HĐND	10/7/2019	Về việc Quy định một số chính sách hỗ trợ về đầu tư du lịch, hoạt động xúc tiến du lịch và phát triển du lịch cộng đồng.





33	109/2019/NQ-HĐND	10/7/2019	Về việc Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85, 90, 95 tuổi và trên 100 tuổi trên địa bàn tỉnh Gia Lai.
34	110/2019/NQ-HĐND	10/7/2019	Về việc Quy định phân cấp quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai.
35	111/2019/NQ-HĐND	10/7/2019	Về việc bãi bỏ Nghị quyết số 26/2004/NQ-HĐND ngày 10/12/2004 của HĐND tỉnh về việc phê chuẩn phương án thực hiện Nghị định 71/2004/NĐ-CP và Nghị định 72/2004/NĐ-CP ngày 29/9/2004 của Chính phủ về các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố.
36	112/2019/NQ-HĐND	10/7/2019	Về việc bãi bỏ một số nghị quyết do HĐND tỉnh ban hành trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.
37	113/2019/NQ-HĐND	10/7/2019	Về việc quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; học phí đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp của các trường công lập thuộc tỉnh Gia Lai năm học 2019-2020.

### III. Kỳ họp thứ Mười (bất thường), HĐND tỉnh khóa XI

38	178/NQ-HĐND	10/9/2019	Về chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã tỉnh giai đoạn 2019-2021.
39	179/NQ-HĐND	10/9/2019	Về việc thông qua nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh, tỉnh Gia Lai đến năm 2045.
40	180/NQ-HĐND	10/9/2019	Về nhiệm vụ và Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng khu phức hợp Đăk Đoa, huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai đến năm 2035.
41	181/NQ-HĐND	10/9/2019	Về việc thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất bổ sung trong năm 2019 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.
42	182/NQ-HĐND	10/9/2019	Về chủ trương đầu tư dự án Cầu qua sông Ayun vào xã Ia Yeng, huyện Phú Thiện (từ quốc lộ 25 đi xã Ia Yeng).
43	183/NQ-HĐND	10/9/2019	Về chủ trương đầu tư dự án đường nối từ quốc lộ 19 đến tỉnh lộ 669 (đi qua các xã Song An, Cửu An, Xuân An, Tú An, thị xã An Khê).
44	184/NQ-HĐND	10/9/2019	Về chủ trương đầu tư dự án Đường Hoàng Sa nối dài (đoạn nối từ đường Trường Chinh đến đường Nguyễn Chí Thanh), thành phố Pleiku.

45	185/NQ-HĐND	10/9/2019	Về quyết định biên chế công chức trong các cơ quan hành chính, tổ chức hành chính của tỉnh Gia Lai năm 2020.
46	186/NQ-HĐND	10/9/2019	Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 (nguồn vốn ngân sách địa phương).
47	187/NQ-HĐND	10/9/2019	Về việc thông qua đối tượng khách trong nước được mời cơm áp dụng cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Gia Lai.
48	114/2019/NQ-HĐND	10/9/2019	Về việc bãi bỏ, sửa đổi một số quy định của Nghị quyết số 114/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của HĐND tỉnh Gia Lai về việc phê chuẩn giá đất của các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2015 (áp dụng trong giai đoạn 2015-2019).
49	115/2019/NQ-HĐND	10/9/2019	Về việc bãi bỏ quy định mức thu lệ phí cấp bản sao trích lục hộ tịch ban hành kèm theo Nghị quyết số 51/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Gia Lai.
50	116/2019/NQ-HĐND	10/9/2019	Về việc Quy định mức chi cho hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng do cấp tỉnh tổ chức.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH GIA LAI**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

**DANH MỤC**

**Nội dung UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh giữa hai kỳ họp năm 2019  
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 144 /BC-HĐND ngày 28 /11/2019 của Thường trực HĐND tỉnh)**

*Phụ lục 2*

STT	NGÀY THÁNG VĂN BẢN	SỐ VĂN BẢN	TRÍCH YẾU NỘI DUNG	NỘI DUNG
1	28/01/2019	06/TB-HĐND	Kết luận về hệ số điều chỉnh giá đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh Gia Lai	<p>Thường trực HĐND tỉnh kết luận như sau:</p> <p>1. Cơ bản thống nhất thông qua hệ số điều chỉnh giá đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh Gia Lai như đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tuy nhiên, đối với hệ số điều chỉnh giá đất tại vị trí 2, khu vực 2 xã Ia Khuol, huyện Chu Păh, Thường trực HĐND tỉnh đề nghị giữ nguyên hệ số 1,25 không tăng lên 1,4 như đề nghị của UBND tỉnh.</p> <p>2. Đối với đất ở nông thôn, hiện nay giá đất có sự chênh lệch lớn ở một số khu vực trong cùng một vị trí và giữa các vị trí với nhau. Do vậy, Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh khi xây dựng bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh cần lưu ý để khắc phục việc này, đồng thời, nhằm đảm bảo sự công bằng, phù hợp trong giá đất và hệ số điều chỉnh giá đất để nghị xây dựng chi tiết hơn nữa từng khu vực trong từng vị trí.</p>
2	19/02/2019	129/TB-HĐND	Kết luận về ý kiến về xử lý các nguồn kinh phí còn lại năm 2018	<p>Thường trực HĐND tỉnh thống nhất xử lý, sử dụng vào năm 2019 các khoản kinh phí còn lại năm 2018 là: <b>81.539.829.000</b> đồng như đề nghị của UBND tỉnh.</p>
3	19/8/2019	156/TB-HĐND	Kết luận về việc thống nhất đề UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung giá đất	<p>Thường trực HĐND tỉnh kết luận như sau:</p> <p><b>1. Đối với bảng giá đất điều chỉnh, bổ sung trên địa bàn huyện Chư Sê</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông nhất điều chỉnh giá đất 23/23 tuyển đường và bổ sung giá đất ở đỗ</li> </ul>



			trên địa bàn huyện Chư Sê, Chư Prông và Kong Chro	thị 03/18 tuyển đường. - Chưa thống nhất bổ sung giá đất đối với 15 tuyến đường quy hoạch tại khu trung tâm hành chính mới tại Mục I, phần 2, Phụ lục 1 kèm theo Tờ trình của UBND tỉnh. Đề nghị UBND tỉnh hoàn tất các thủ tục liên quan đến “Khu trung tâm hành chính mới”, trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, thông qua vào phiên họp lần sau. (Kèm theo Phụ lục số 01).
2			<b>2. Đối với bảng giá đất bổ sung trên địa bàn huyện Kong Chro</b> - Thông nhất bảng giá đất bổ sung 02/03 tuyển đường trên địa bàn huyện. - Riêng đường Nguyễn Thị Minh Khai (mỗi dài), Thuờng trực HĐND tỉnh đề nghị tăng giá đất đoạn đường này để phù hợp với giá đất đường QH1 và QH2 trong cùng khu vực có điều kiện tương đồng, cụ thể: + Đoạn từ đầu đường đến hết ranh giới nhà máy cấp nước sinh hoạt thị trấn: 250.000 đồng/m <sup>2</sup> (UBND tỉnh đề nghị 175.000 đồng/m <sup>2</sup> ); + Đoạn tiếp theo đến đường Nguyễn Văn Trỗi: 200.000 đồng/m <sup>2</sup> (UBND tỉnh đề nghị 150.000 đồng/m <sup>2</sup> ). (Kèm theo Phụ lục số 02). <b>3. Đối với bảng giá đất bổ sung trên địa bàn huyện Chư Prông</b> Thông nhất bổ sung giá đất 22/22 tuyển đường trong 03 khu quy hoạch (Kèm theo Phụ lục số 03).	
4	23/9/2019	162/TB-HĐND	Kết luận về điều chỉnh nội dung chỉ của Công an tỉnh	Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thông nhất điều chỉnh nội dung chỉ tại Mục (5), phần Ghi chú, Biểu số 16 - Biểu chi tiết phân bổ chỉ chi an ninh quốc phòng năm 2019 (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 148/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân bổ dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2019), cụ thể: Điều chỉnh nội dung chỉ “Kinh phí lắp đặt hệ thống thiết bị ghi âm, ghi hình phục vụ công tác hỏi cung tại trại giam, nhà tạm giữ”: 10.000.000.000 đồng ( <i>Mười tỷ đồng</i> ), thành nội dung chỉ “Nâng cấp hiện đại hóa Trung tâm thông tin chỉ huy Công an tỉnh Gia Lai (hang mục: mua sắm thiết bị phục vụ chỉ đạo điều hành từ Công an tỉnh đến Công an 17 huyện, thị xã, thành phố)”: 9.000.000.000 đồng ( <i>Chín tỷ đồng</i> ).

*[Signature]*

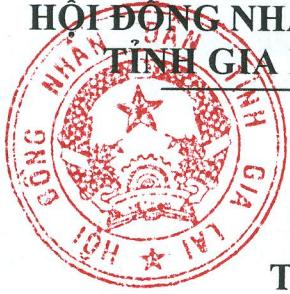


5	17/10/2019	167/TB-HĐND	<p>Kết luận của Thủ trưởng UBND tỉnh về việc thống nhất điều chỉnh bảng giá đất và bổ sung giá đất trong bảng giá đất trên địa bàn thành phố Pleiku</p> <p>+ Đoạn từ Công đến đầu đường QH 69m (chỉ giới xây dựng hiện nay 30m) khu tái định cư 2,5 ha xã Trà Đa: 1.600.000 đồng/m<sup>2</sup>.</p> <p>+ Đoạn từ cuối đường QH 69m (chỉ giới xây dựng hiện nay 30m) khu tái định cư 2,5 ha xã Trà Đa (<i>đường Cách mạng Tháng Tám nội dài</i>) đến đường Lý Thường Kiệt: 1.600.000 đồng/m<sup>2</sup>.</p> <p>- Bổ sung giá đất trong bảng giá đất đối với đường Cách mạng Tháng Tám nối dài:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đoạn từ Cống đến đầu đường QH 69m (chỉ giới xây dựng hiện nay 30m) khu tái định cư 2,5 ha xã Trà Đa: 1.600.000 đồng/m<sup>2</sup>.</li> <li>- Điều chỉnh bảng giá đất đối với đường QH 69m khu tái định cư 2,5 ha xã Trà Đa (<i>đường Cách mạng Tháng Tám nội dài</i>) từ 1.000.000 đồng/m<sup>2</sup> lên 1.600.000 đồng/m<sup>2</sup>.</li> </ul>
6	17/10/2019	168/TB-HĐND	<p>Kết luận về việc tạm ứng vốn cho các dự án dự kiến khởi công mới năm 2020 để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án</p> <p>- Theo quy định tại Điểm b, Khoản 4, Điều 37 Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước năm 2015 thì việc cho ý kiến về tạm ứng vốn cho các dự án dự kiến khởi công mới năm 2020 không thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ trưởng UBND tỉnh.</p> <p>- Đề nghị UBND tỉnh căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành để thực hiện theo thẩm quyền.</p>
7	17/10/2019	169/TB-HĐND	<p>Kết luận về việc điều chỉnh dự toán của các đơn vị</p> <p>Thủ trưởng UBND tỉnh thông nhất việc điều chỉnh dự toán của các đơn vị như đề nghị của UBND tỉnh, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảm chi thường xuyên ngân sách cấp tỉnh, tăng chi bổ sung cân đối cho ngân sách cấp huyện, số tiền 16.424.631.000 đồng (<i>mười sáu tỷ, bốn trăm hai mươi bốn triệu, sáu trăm ba mươi một ngàn đồng</i>) để chi cho Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp năm 2019 (<i>Phụ lục I kèm theo</i>).</li> <li>- Giảm chi bổ sung cân đối cho ngân sách cấp huyện, tăng chi thường</li> </ul>



<span style="font-size: 2em;">★</span> 14/11/2019 172/TB-HĐND	Kết luận nhất về việc thống nhất đề UBND tỉnh điều chỉnh bảng giá đất trên địa bàn huyện Chu Sê	<p>xuyên cho ngân sách cấp tỉnh, số tiền <b>32.587.765.894 đồng (ba mươi hai tỷ, năm trăm tám mươi bảy triệu, bảy trăm sáu mươi lăm nghìn, tám trăm chín mươi bốn đồng)</b> để chi cho các Trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố (<i>Phụ lục 2 kèm theo</i>).</p> <p>Thường trực HĐND tỉnh kết luận như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Thống nhất điều chỉnh bảng giá đất trên địa bàn huyện Chu Sê đối với 04 tuyến đường, đoạn đường theo đề nghị của UBND tỉnh (<i>có phụ lục kèm theo</i>).</li> <li>Sau khi Thường trực HĐND tỉnh thông qua đề nghị UBND tỉnh triển khai thực hiện theo quy định và báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất.</li> </ol> <p>Thường trực HĐND tỉnh kết luận như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Nguồn tăng thu năm 2018 còn lại: Thống nhất sử dụng nguồn tăng thu năm 2018 là: <b>74.814</b> triệu đồng (trong tổng số <b>80.114,5</b> triệu đồng UBND tỉnh trình), còn <b>5.300,5</b> triệu đồng Thường trực HĐND tỉnh không thông nhất vì nội dung này chưa có phương án sử dụng, báo cáo Thường trực HĐND tỉnh quyết định theo Khoản 2, Điều 59 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 (<i>Có biểu chí tiết kèm theo</i>).</li> <li>Nguồn kết dư ngân sách tỉnh năm 2018 số tiền: <b>62.677,4</b> triệu đồng. Nội dung này không thuộc thẩm quyền quyết định của Thường trực HĐND tỉnh, đề nghị UBND tỉnh thực hiện theo Điều 72 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.</li> <li>Các nguồn còn lại ở các huyện năm 2019 theo kết luận của Kiểm toán: <b>61.188</b> triệu đồng. Nội dung này không thuộc thẩm quyền quyết định của Thường trực HĐND tỉnh<sup>1</sup>, đề nghị UBND tỉnh thực hiện đúng quy định.</li> </ol>
---	---	---

<sup>1</sup> Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 chỉ quy định Thường trực HĐND cấp tỉnh quyết định đối với việc sử dụng số tăng thu và tiết kiệm chi thuộc ngân sách cấp mình.



Phụ lục 3

DANH MỤC

Các đợt giám sát, khảo sát của HĐND tỉnh,  
Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh  
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 144/BC-HĐND  
ngày 28/11/2019 của Thường trực HĐND tỉnh)

TT	Đơn vị tổ chức giám sát	Nội dung giám sát, khảo sát
1	HĐND tỉnh	Giám sát “Tình hình tổ chức thực hiện việc thu hồi diện tích đất rừng bị lấn chiếm, đất rừng không còn rừng trên địa bàn tỉnh từ năm 2017 đến thời điểm giám sát”
2		Giám sát “Việc thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020”.
3	Thường trực HĐND tỉnh	Giám sát “Kết quả triển khai, ứng dụng các đề tài, dự án khoa học công nghệ vào thực tiễn trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2016-2021.
4		Giám sát “Kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã gửi đến Kỳ họp thứ Sáu chưa được giải quyết, trước và sau Kỳ họp thứ Bảy, HĐND tỉnh khóa XI”.
5		Giám sát “Kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã gửi đến Kỳ họp thứ Chín và các kỳ họp trước chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm”.
6	Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh	Khảo sát “Công trình chỉnh trang đô thị Ia Pa (đường Hùng Vương)”.
7		Khảo sát “Tình hình kinh tế xã hội làng PYâu, đường giao thông từ tỉnh lộ 660 đến làng PYâu, xã Lơ Pang, huyện Mang Yang”.
8		Khảo sát “Một số vị trí không thuộc diện tích quy hoạch cho lâm nghiệp theo Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh Gia Lai”.
9		Giám sát “Hiệu quả đầu tư, quản lý, khai thác các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Gia Lai”.
10		Khảo sát “Việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của Cử tri đã gửi đến Kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa XI”.
11		Giám sát “Việc thực hiện quy hoạch, đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và hoạt động các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh”.



12	Ban Pháp chế HĐND tỉnh	Khảo sát “Việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã gửi đến Kỳ họp thứ Chín và các kỳ họp trước chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm”.
13		Khảo sát “Việc tổ chức và hoạt động của các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Gia Lai”.
14		Giám sát “Việc giải quyết kiến nghị của Công ty TNHH xây dựng và phát triển hạ tầng Kbang”.
15		Giám sát “Việc giải quyết các vụ việc liên quan đến lĩnh vực hành chính tại các buổi tiếp công dân trên địa bàn tỉnh Gia Lai”.
16		Khảo sát “Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp khắc phục nhằm duy trì và nâng cao Chỉ số CCHC của tỉnh Gia Lai năm 2019 và những năm tiếp theo”.
17		Khảo sát “Việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã gửi đến Kỳ họp thứ Chín và các kỳ họp trước chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm”.
18	Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh	Giám sát “Công trình vệ sinh và việc đảm bảo các điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm tại các trường học trên địa bàn tỉnh Gia Lai”.
19		Giám sát “Tình hình thực hiện Luật Thanh niên trên địa bàn tỉnh Gia Lai”.
20		Giám sát “Công tác quản lý nhà nước về thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai”.
21		Khảo sát “Việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của Cử tri đã gửi đến Kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa XI”.
22		Giám sát “Công tác quản lý nhà nước và hoạt động của Trung tâm Ngoại ngữ và Tin học trên địa bàn tỉnh”.
23		Khảo sát “Việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã gửi đến Kỳ họp thứ Chín và các kỳ họp trước chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm”.
24	Ban Dân tộc HĐND tỉnh	Khảo sát “Tình hình tổ chức và hoạt động của các trường trung cấp chuyên nghiệp và cao đẳng trên địa bàn tỉnh”.
25		Khảo sát “Tình hình quản lý nhà nước đối với một số hoạt động văn hóa (Karaoke) trên địa bàn tỉnh”.
26		Khảo sát “Tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh”.
27		Giám sát “Việc thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh và Trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Gia Lai”.
28		Khảo sát “Việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của Cử tri đã gửi



29	đến Kỳ họp thứ Bảy, HĐND tỉnh khóa XI”.
	Giám sát “Việc thực hiện đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người DTTS trong thời kỳ mới trên địa bàn tỉnh Gia Lai”.
30	Giám sát “Tình hình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh”.



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Phụ lục 4*

**DANH MỤC**

**Các đợt giám sát, khảo sát của  
các Tổ đại biểu HĐND tỉnh năm 2019**  
*(Ban hành kèm theo Báo cáo số 144/BC-HĐND  
ngày 28/10/2019 của Thường trực HĐND tỉnh)*

<b>STT</b>	<b>Đơn vị giám sát (Tổ đại biểu HĐND tỉnh)</b>	<b>Nội dung</b>
1	Thành phố Pleiku	Giám sát kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trên địa bàn thành phố Pleiku.
2	Huyện Chư Păh	Khảo sát hiệu quả ứng dụng các đề tài, dự án khoa học và công nghệ lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn huyện Chư Păh.
3		Giám sát công tác thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự và Luật Dân quân tự vệ trên địa bàn huyện
4	Huyện Kbang	Giám sát việc đầu tư xây dựng, quản lý và sử dụng các công trình vệ sinh tại các trường học trên địa bàn huyện Kbang.
5		Giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã gửi đến Kỳ họp thứ Chín, HĐND tỉnh khóa XI.
6	Huyện Kông Chro	Giám sát tình hình tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.
7		Giám sát về tình hình thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự và việc chi trả phụ cấp thâm niêm và phụ cấp đặc thù quốc phòng, quân sự tại UBND xã.
8	Huyện Mang Yang	Giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ Bảy, HĐND tỉnh khóa XI.
9		Giám sát các trường hợp xây dựng nhà, cây xăng tại rừng thông Đak Ta Lay, huyện Mang Yang.
10		Giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Chín và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh khóa XI.

*ZK*



		Giám sát tình hình thực hiện Công văn số 200/SNV-TCBC ngày 08/02/2018 của Sở Nội vụ về việc sáp nhập trường, lớp, sắp xếp các điểm trường, ghép lớp, bố trí nhân viên kiêm nhiệm trên cùng địa bàn.
12	Huyện Chư Puh	Giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 83/NQ HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh về tổ chức mạng lưới, cơ chế hoạt động, nhiệm vụ và chế độ đối với đội ngũ công tác viên giảm nghèo giai đoạn 2018 - 2020.
13	Huyện Ia Grai	Giám sát việc thực hiện tiêu chí xây dựng nông thôn mới (Tiêu chí giáo dục và đào tạo) tại xã Ia Dêr, huyện Ia Grai.
14	Huyện Chư Prông	Giám sát kết quả triển khai thực hiện việc chuyển đổi rừng nghèo sang trồng cao su trên địa bàn huyện từ năm 2008 đến nay.
15	Thị xã Ayun Pa	Giám sát công tác tham mưu cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn thị xã.
16	Huyện Chư Sê	Giám sát việc giải quyết trả lời kiến nghị của cử tri huyện Chư Sê.
17	Thị xã An Khê	Giám sát kết quả việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri thị xã An Khê đã gửi đến kỳ họp thứ Bảy, HĐND tỉnh khóa XI.
18	Huyện Krông Pa	Giám sát kiến nghị cử tri liên quan đến kênh mương N33 xã Chư Ngọc, huyện Krông Pa.
19		Giám sát kiến nghị của cử tri liên quan đến vấn đề khai thác khoáng sản mỏ cát tại xã Chư Drăng, huyện Krông Pa.
20		Giám sát kết quả việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri đã gửi đến kỳ họp thứ Chín - HĐND tỉnh khóa XI.
21	Huyện Đak Đoa	Giám sát kết quả việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri đã gửi đến Kỳ họp thứ Bảy, HĐND tỉnh khóa XI.
22		Giám sát kết quả việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri đã gửi đến Kỳ họp thứ Chín và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh khóa XI chưa giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm.



23	Huyện Đak Pơ	Giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ Bảy HĐND tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021.
24	Huyện Phú Thiện	Giám sát công tác phòng ngừa, đấu tranh các hoạt động cho vay tiền lãi suất cao trên địa bàn huyện Phú Thiện.



HỘ ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 5

### DANH MỤC

Các đợt giám sát, khảo sát của  
các Tổ đại biểu HĐND tỉnh từ đầu nhiệm kỳ đến nay  
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 144/BC-HĐND  
ngày 28/11/2019 của Thường trực HĐND tỉnh)

STT	Đơn vị giám sát (Tổ đại biểu HĐND tỉnh)	Nội dung
1	Thành phố Pleiku	Giám sát tình hình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn thành phố Pleiku
2		Giám sát kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trên địa bàn thành phố Pleiku
3		Giám sát tình hình thực hiện kết luận của Kiểm toán Nhà nước trong quản lý ngân sách, tiền, tài sản của Nhà nước năm 2018 tại thị xã An Khê.
4		Giám sát kết quả việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri thị xã An Khê đã gửi đến kỳ họp thứ Sáu, HĐND tỉnh khóa XI
5	Thị xã An Khê	Giám sát kết quả việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri thị xã An Khê đã gửi đến Kỳ họp thứ Bảy, HĐND tỉnh khóa XI.
6		Giám sát kết quả việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri thị xã An Khê đã gửi đến Kỳ họp thứ Chín và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh khóa XI chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm.
7		Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch trồng rừng năm 2017, 2018 trên địa bàn huyện Kong Chro.
8		Giám sát tình hình thực hiện mô hình cánh đồng mía lớn trên địa bàn huyện Kong Chro.
9	Huyện Kong Chro	Giám sát tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.
10		Giám sát về tình hình thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự và việc chi trả phụ cấp thâm niên và phụ



		cấp đặc thù quốc phòng, quân sự tại UBND xã.
	Huyện Đak Đoa	Giám sát việc chi hỗ trợ các chi hội thuộc các tổ chức chính trị - xã hội thuộc các xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện Đak Đoa.
12		Giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ Chín, HĐND tỉnh khóa XI.
13	Huyện Chư Sê	Giám sát về công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện Chư Sê từ năm 2016 đến thời điểm giám sát.
14		Giám sát việc giải quyết trả lời kiến nghị của cử tri huyện Chư Sê.
15	Huyện Đức Cơ	Khảo sát tình hình thực hiện Nghị quyết 73/2017/NQ-HĐND ngày 04/12/2017 của HĐND tỉnh về việc quy định mức thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu trong Khu vực cửa khẩu Quốc tế Lệ Thanh.
16		Giám sát tình hình thực hiện nội dung Kế hoạch số 1123/KH-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh và kết quả thực hiện một số chính sách dân tộc trên địa bàn huyện Đức Cơ từ đầu năm 2017 đến thời điểm giám sát.
17	Huyện Ia Pa	Giám sát việc chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn huyện Ia Pa năm 2018
18		Khảo sát tình hình và kết quả thực hiện ổn định định canh, định cư cho nhân dân trong vùng thủy điện An Khê - Kanak.
19	Huyện Kbang	Khảo sát tình hình quản lý và sử dụng đất tại tiểu khu 152, xã Nghĩa An do Công ty TNHH Sơn Hà thuê đất để sản xuất kinh doanh Nông lâm kết hợp.
20		Giám sát tình hình xây dựng, quản lý, sử dụng nhà vệ sinh công cộng tại các trường học trên địa bàn huyện Kbang.
21		Giám sát việc thực hiện quy hoạch, khai thác và sử dụng khoáng sản trên địa bàn huyện Phú Thiện.
22	Huyện Phú Thiện	Giám sát việc triển khai, thực hiện hiệu quả khảo sát, thực nghiệm, phục tráng giống, nhân giống áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật đối với Trạm thực nghiệm giống cây trồng Ayun Hạ, huyện Phú Thiện.

2



23		Giám sát công tác phòng ngừa, đấu tranh các hoạt động cho vay tiền lãi suất cao trên địa bàn huyện Phú Thiện.
24		Giám sát về việc chăm sóc và bảo vệ rừng trên địa bàn huyện.
25		Giám sát về chỉ số cải cách hành chính năm 2017.
26	Huyện Chư Păh	Giám sát công tác thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự và Luật Dân quân tự vệ trên địa bàn huyện.
27		Khảo sát hiệu quả ứng dụng các đề tài, dự án khoa học và công nghệ lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn huyện Chư Păh.
28		Giám sát kết quả việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị cử tri của huyện Mang Yang đã gửi đến Kỳ họp thứ Sáu, HĐND tỉnh khóa XI.
29	Huyện Mang Yang	Giám sát các trường hợp xây dựng nhà, cây xăng tại rừng thông Đak Ta Lay, huyện Mang Yang.
30		Giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Chín và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh khóa XI.
31		Giám sát tình hình thực hiện Công văn số 200/SNV-TCBC ngày 08/02/2018 của Sở Nội vụ về việc sáp nhập trường, lớp, sắp xếp các điểm trường, ghép lớp, bố trí nhân viên kiêm nhiệm trên cùng địa bàn,
32	Huyện Chư Puh	Giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 83/NQ HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh về tổ chức mạng lưới, cơ chế hoạt động, nhiệm vụ và chế độ đối với đội ngũ công tác viên giảm nghèo giai đoạn 2018 - 2020.
33	Huyện Ia Grai	Giám sát việc thực hiện tiêu chí xây dựng nông thôn mới (tiêu chí giáo dục và đào tạo) tại xã Ia Dêr, huyện Ia Grai.
34	Huyện Chư Prông	Giám sát kết quả triển khai thực hiện việc chuyển đổi rừng nghèo sang trồng cao su trên địa bàn huyện từ năm 2008 đến nay
35	Huyện Krông Pa	Giám sát kiến nghị cử tri liên quan đến kênh mương N33 xã Chư Ngọc, huyện Krông Pa.



36		Giám sát kiến nghị của cử tri liên quan đến vấn đề khai thác khoáng sản mỏ cát tại xã Chư Drăng, huyện Krông Pa.
37		Giám sát kết quả việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri đã gửi đến Kỳ họp thứ Chín, HĐND tỉnh khóa XI.
38	Thị xã Ayun Pa	Giám sát công tác tham mưu cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn thị xã.
39	Huyện Đak Pơ	Giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ Bảy HĐND tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021.